THỰC TIỄN ĐỔI MỚI VÀ NHỮNG YÊU CẦU ĐỐI VỚI CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CHỦ CHỐT
(tiếp theo và hết)

TRẦN NGỌC HIÊN[*]

Khẳng định những thành tựu mà công cuộc Đổi mới đạt được trong 20 năm qua, bài viết chỉ rõ những hạn chế và sai lầm đã xảy ra trong quá trình Đổi mới. Nguyên nhân của những hạn chế và sai lầm đó là do một bộ phận đội ngũ lãnh đạo, quản lý còn xa rời quan điểm chỉ đạo của Đại hội VI (1986) của Đảng là "nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật".
Nhu cầu nắm bắt thực tiễn, coi trọng thực tiễn, biết phân tích thực tiễn trở thành vấn đề thuộc về thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận của cán bộ lãnh đạo, quản lý, trước hết và quan trọng nhất là của cán bộ chủ chốt trong hệ thống chính trị. Trong đó, những người lãnh đạo, quản lý công tác tổ chức, công tác giáo dục-đào tạo nhân lực có vai trò và trách nhiệm hàng đầu. Đó là những nội dung chính mà bài viết tập trung phân tích làm rõ.

3. Xu thế phát triển về chính trị nền dân chủ cho mọi người và những đòi hỏi đối với người lãnh đạo, quản lý chủ chốt

Cùng với những chuyển biến có tính đột phá về kinh tế và xã hội, lĩnh vực chính trị cũng đang bộc lộ xu thế phát triển nền chính trị - dân chủ phù hợp với những đòi hỏi của phát triển kinh tế - xã hội.

a. Xu thế này biểu hiện ở các mặt sau đây:

Một là, về mặt *lý luận tư tưởng* đang có những biến đổi sâu sắc so với thế kỷ XX. Đó là xu hướng *thâm nhập vào nhau giữa khoa học tự nhiên và khoa học xã hội*. Kết quả là đem lại sự phát triển mang *chất lượng mới cho cá nhân và cộng đồng phát triển bền vững*. Ở hai lĩnh vực này, chất lượng mới lấy tiêu chí có lợi cho cộng đồng, cho sự phát triển con người, chứ không phải chỉ có lợi cho nhà giàu, cho quan chức. Một lần nữa, xu hướng này lại chứng minh dự báo của Marx: "sau này khoa học tự nhiên gắn liền với khoa học xã hội, đó sẽ là một khoa học". Hiện xu hướng này đang là cơ sở chủ yếu định hướng *nền giáo dục, đào tạo* mới, sẽ tạo ra lực lượng lao động tri thức nhân văn của xã hội; đồng thời là

(*) GS., TS., Liên hiệp các hội khoa học-kỹ thuật Việt Nam

định hướng cho nghiên cứu và quản lý xây dựng *nền khoa học mới* của quốc gia.

Xu hướng này đang tác động làm thay đổi căn bản các lý thuyết về kinh tế, xã hội, về chính trị, về văn hoá, là sản phẩm từ trong xã hội có giai cấp đối kháng. Tác động này đưa đến xoá bỏ sự độc quyền về tư tưởng, độc tài về chính trị, tình trạng quan liêu, thực dụng.

Hai là, về mặt tổ chức nhà nước đang biến đổi theo hướng hình thành Nhà nước pháp quyền kiểu mới theo xu hướng làm dịch vụ dựa trên những tiêu chí minh bạch, công khai, có sự kiểm soát của xã hội. Nền dân chủ cho mọi người dần dần thay thế cho nền dân chủ cho giai cấp thống trị. Nhờ đó có khả năng xoá bỏ vĩnh viễn các nhà nước độc tài, nhà nước quan liêu và tham nhũng. Nhà nước pháp quyền kiểu mới, phát huy tác dụng thông qua vai trò ngày càng tăng của các tổ chức ngoài nhà nước (NGO). Vì vậy Nhà nước ngày càng có tính chất nhân dân; *thể chế nhà nước* là một hệ thống trong đó các bộ phận: Nhà nước - thị trường - xã hội tương tác lẫn nhau. Sự phát triển là nhờ sự *tương tác đồng thuận* các bộ phận đó. Vì vậy, Nhà nước không đứng ngoài, không đứng cao hơn xã hội và cộng đồng doanh nghiệp (đại biểu cho thị trường).

Ba là, hệ thống chính trị trong giai đoạn mới có các bộ phận: Đảng cầm quyền - Nhà nước pháp quyền - Các tổ chức xã hội ngoài nhà nước tương tác lẫn nhau. Sự phát triển về chính trị, sự ổn định và bền vững là nhờ sự *tương tác đồng thuận* giữa ba bộ phận ấy. Ở đây, Đảng cầm quyền không đứng trên, không đứng ngoài hệ thống, mà phát huy vai trò cầm quyền thông qua hệ thống có tương tác hai chiều, hoàn thiện lẫn nhau.

b. Xu thế phát triển nền chính trị dân chủ cho mọi người đòi hỏi gì ở người lãnh đạo, quản lý chủ chốt trong hệ thống chính trị? Một là, sự biến đổi, phát triển về chính trị dân chủ theo hướng trên đây là *bước quá độ trực tiếp* sang hình thái kinh tế - xã hội hậu tư bản. Đó là bước phát triển *về chất của định hướng XHCN*.

Hai là, vai trò đi đầu của người lãnh đạo, quản lý chủ chốt trong thực hiện *yêu cầu của thời đại hiện nay* là "học để làm người" (learning to be), "học để làm việc" (learning to do). Đây là yêu cầu mà gần nửa thế kỷ trước Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dặn dò học viên trường Đảng cao cấp Nguyễn Ái Quốc để trở thành người lãnh đạo trong hệ thống chính trị.

Ba là, sự phát triển nền chính trị dân chủ cho mọi người không phải là sự ban ơn mà là kết quả của cuộc đấu tranh sâu sắc giữa xu thế chính trị mới với các thể chế chính trị đã và đang lỗi thời như: thể chế chính trị tư sản phương Tây, thể chế chính trị ban ơn và chịu ơn, thể chế chính trị quan liêu và tham nhũng dưới nhiều nhãn mác. Trong cuộc đấu tranh này vai trò của nhân dân thông qua các tổ chức xã hội có tính quyết định. Bất cứ hệ thống chính trị hay cá nhân nhà lãnh đạo nào biết nghe dân, dựa vào dân đều có cơ hội thắng lợi chắc chắn.

4. Xu thế hình thành nền văn minh mới và những đòi hỏi về văn hoá đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý

Vào cuối thế kỷ XX, khi kinh tế thị trường TBCN đã phát triển đến đỉnh cao và sự ra đời kinh tế tri thức thay kinh tế công nghiệp, thì nền văn minh phương Tây rơi vào khủng hoảng. Nhiều nhà khoa học, văn hoá phương Tây thừa nhận rằng nền văn minh mà phương Tây tự hào đang đứng trước sự bế tắc. Paul Veléry than phiền về sự không trường cửu của các nền văn minh, còn E.Freud đã từng nói về nền văn minh đang tan rã bởi chính sự phát triển của nền văn minh ấy.

1) Văn minh phương Tây kế thừa truyền thống thời Hy Lạp La Mã, thời Phục hưng và Thế kỷ ánh sáng đã đưa ra những khẩu hiệu tốt đẹp như Tự do, Bình đẳng, Bác ái có sức hấp dẫn đối với nhân loại. Thế nhưng trong thực tế, khuynh hướng phát triển phiến diện chỉ vì sự giàu có cho một số người mà bất chấp vấn đề xã hội, gia đình và môi trường, chà đạp lên chủ quyền độc lập, tự do của các dân tộc khác. Thực tế ấy đã tạo ra giới hạn tồn tại của nền văn minh phương Tây và CNTB kể cả trong thời kỳ toàn cầu hoá. So với các xu thế của thời đại về kinh tế, xã hội, chính trị hiện nay, thì xu thế hình thành nền văn hoá, văn minh mới *là muộn nhất*, gây ra khủng hoảng kinh tế - xã hội ở nhiều nước phát triển, đồng thời tác động tới đời sống văn hoá phức tạp, đầy nghịch lý ở các nước đang phát triển, đang cải cách. Hiện nay nền văn minh mới đang nảy mầm và lớn lên cùng với xu thế phát triển bền vững dựa trên kinh tế tri thức và cơ cấu xã hội, chính trị mới. Trước mắt uNeSCo là tổ chức tiêu biểu cho xu hướng tiến bộ của văn hoá thế giới. Có thể cho rằng: sự trưởng thành của nền văn minh mới cùng với nền văn hoá mới của các dân tộc sẽ là *tiêu chí cuối cùng* để hoàn thành thời kỳ quá độ từ CNTB sang hậu tư bản.

Nhiều nhà nghiên cứu cho rằng, nền văn hoá, văn minh mới (dựa trên nền tảng kinh tế tri thức và phát triển bền vững) sẽ phát triển trong sự hội tụ những giá trị tích cực của hai nền văn minh phương Tây và phương Đông.

2) Sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội theo hướng bền vững đòi hỏi một môi trường văn hoá phù hợp, đặt ra những yêu cầu gì đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý?

Lịch sử nước ta đã khẳng định sự trường tồn của đất nước bắt nguồn từ sức sống của nền văn hoá dân tộc. Thắng lợi của các cuộc giải phóng dân tộc qua các thời kỳ lịch sử đều là sự thắng lợi của chính nghĩa đối với phi nghĩa. Ngày nay công cuộc hiện đại hoá đất nước cũng không ngoài tính quy luật đó. Vì vậy tạo lập môi trường văn hoá cho sự phát triển bền vững về kinh tế và xã hội trở thành nhiệm vụ hàng đầu của đường lối phát triển. Nhiệm vụ đó trở nên cấp bách khi phát triển kinh tế chỉ tăng về số lượng còn chất lượng và hiệu quả kém; khi gia đình và xã hội tuy mức sống tăng lên nhưng lối sống tụt xuống, đầy rẫy lo lắng; khi môi trường sinh thái đang bị tàn phá nghiêm trọng; khi tệ quan liêu, tham nhũng trở nên phổ biến ở tất cả các cấp, trong tất cả mọi lĩnh vực. Người lãnh đạo, quản lý nên đặt câu hỏi: nền văn hoá gì đang thể hiện và chi phối trong xây dựng đô thị, nông thôn, trong lối sống xã hội, trong hoạt động của quan chức, trong hoạt động kinh doanh...? Rõ ràng là chúng ta đang nằm trong nguy cơ chệch hướng so với xu thế thời đại và định hướng XHCN.

Vì vậy nhiều vấn đề thực tiễn về văn hoá đặt ra trước mắt đối với người lãnh đạo, quản lý chủ chốt:

Một là, đã đến lúc phải biết phát huy vai trò động lực và vai trò định hướng của văn hoá trong mọi hoạt động, trên mọi lĩnh vực. Muốn vậy phải nghiên cứu chiến lược văn hoá *gắn với* phát triển kinh tế - xã hội, hỗ trợ lẫn nhau, không nên dừng lại nhận thức chung chung "xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc" mà ngay người lãnh đạo không hiểu nó là gì?

Hai là, nền văn hoá mới của dân tộc phải xây dựng trên cơ sở "nền văn hoá chính trị" hiện đại, văn minh, quán triệt vào toàn bộ các khâu từ giáo dục, đào tạo, bố trí, sử dụng, đánh giá cán bộ, làm cho mỗi người lãnh đạo chủ chốt vừa là nhà chính trị vừa là nhà văn hoá đủ sức đưa

đường lối chính trị vào cuộc sống bằng sức mạnh của văn hoá.

Ba là, hoạt động trong Nhà nước pháp quyền nhân dân thì mỗi người lãnh đạo, quản lý chủ chốt ở các cấp phải đạt hai chuẩn mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề ra: *văn hoá đạo đức là gốc, pháp luật là chuẩn*. Phải thường xuyên soi lại mình theo hai chuẩn đó thì mới làm cho chính trị có sức hấp dẫn đối với dân, khác với quan niệm về chính trị trong xã hội cũ.

II. Cẩm nang của người lãnh đạo, quản lý chủ chốt

Khi suy ngẫm về thực tiễn 20 năm đổi mới bao gồm những thành tựu và những hạn chế, chúng ta lại suy nghĩ sâu hơn về những giá trị Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại. Điều mới lạ nữa là phân tích những xu thế tất yếu của thời đại càng khiến chúng ta giác ngộ về giá trị Hồ Chí Minh. Hình như những đòi hỏi của dân tộc và thời đại đối với thế hệ lãnh đạo, quản lý hiện nay đều có thể tìm câu trả lời định hướng từ các giá trị trong văn hoá chính trị Hồ Chí Minh.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là anh hùng dân tộc và danh nhân văn hoá. Sự thừa nhận của thế giới đã chỉ rõ rằng ở Chủ tịch Hồ Chí Minh đã hội tụ những giá trị văn hoá và chính trị hiện đại. Vì vậy *tư tưởng chính trị Hồ Chí Minh* dựa trên những giá trị văn hoá của thời đại và dân tộc, nên tư tưởng chính trị đó tác động vào xã hội, vào nhân dân, vào quan hệ quốc tế bằng *sức mạnh của văn hoá*. Đó là văn hoá chính trị Hồ Chí Minh. Sức mạnh văn hoá chính trị ấy vốn có, rất tự nhiên trong con người và trong hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Không phải ngẫu nhiên, ngay từ năm 1923, khi làm việc với Nguyễn Ái Quốc, nhà báo Nga O. Manđenxtam đã viết: "từ Nguyễn Ái Quốc đã tỏa ra một thứ văn hoá, không phải văn hoá châu âu, mà có lẽ là một nền văn hoá tương lai" (1).

Vì vậy, những ai bám sát thực tiễn thời đại và dân tộc hiện nay đều cảm nhận được rằng *văn hoá chính trị Hồ Chí Minh* là tài sản vô giá của dân tộc ta, là cẩm nang của mỗi nhà lãnh đạo, quản lý hiện nay. Chỉ dừng lại ở "tư tưởng Hồ Chí Minh" như hiện nay là không đủ, chưa đi vào giá trị bản chất văn hoá chính trị Hồ Chí Minh.

Vậy trong cẩm nang đó có những gì cần thiết nhất cho người lãnh đạo, quản lý chủ chốt ?

1. Cái cốt lõi xuyên suốt văn hoá chính trị Hồ Chí Minh là vì tự do, hạnh phúc *của con người*. Người từng nói rõ: "nước được độc lập mà dân không được tự do thì độc lập cũng chẳng ích gì". Cho nên sau khi giành được độc lập dân tộc, thì phấn đấu cho hạnh phúc, tự do của dân là sứ mệnh cao cả của người lãnh đạo, quản lý. Chức quyền hay học hàm, học vị chỉ là điều kiện để thực hiện mục tiêu ấy mà thôi.

2. Trong văn hoá chính trị Hồ Chí Minh thể hiện rõ sự *kế thừa và nâng cao* các giá trị văn hoá chính trị truyền thống của dân tộc như: ý thức dân tộc sâu sắc hơn lợi ích giai cấp, chủ nghĩa yêu nước là truyền thống và là sức mạnh tổng hợp của dân tộc; trong thời thịnh trị, nhà nước biết dựa vào dân, biết tổ chức nhân dân vì mục tiêu dân tộc, biết sử dụng và tôn vinh hiền tài vì đất nước phồn vinh. Sự kết hợp rất hài hoà giữa giá trị truyền thống với giá trị hiện đại là ưu thế nổi bật làm nên văn hoá chính trị Hồ Chí Minh. Chính nền tảng đó là cơ sở hình thành tầm vóc, bản sắc của thế hệ lãnh đạo Đảng, Nhà nước, quân đội trong thời kỳ kháng chiến.

3. Sự sáng tạo của Chủ tịch Hồ Chí

Minh về *xây dựng Đảng lãnh đạo* với quan niệm hoàn toàn mới: Đảng vừa là người lãnh đạo vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân. Có cả hai mặt ấy kết hợp với nhau mới tạo thành phẩm chất, tầm vóc của Đảng, thiếu một trong hai mặt ấy Đảng sẽ đánh mất bản chất của mình. Đây là tiêu chí cơ bản để xây dựng Đảng nhất là trong giai đoạn cầm quyền. Không phải ngẫu nhiên, lời đầu tiên trong Di chúc của Người là "trước hết nói về Đảng".

4. Sự sáng tạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong xây dựng Nhà nước là "nhà nước pháp quyền cộng hoà dân chủ mới" (lời mở đầu Hiến pháp 1946). Nhà nước đó dựa trên nền tảng *đạo đức là gốc, pháp luật là chuẩn* trong tổ chức và hoạt động. Ở đây, Pháp quyền và nhân nghĩa gắn bó với nhau, người ta gọi đó là "pháp quyền nhân nghĩa Hồ Chí Minh".

Vì vậy, quan niệm về xây dựng Đảng và xây dựng nhà nước thống nhất bằng lôgic nội tại tạo nên giá trị văn hoá chính trị Hồ Chí Minh.

5. Văn hoá chính trị Hồ Chí Minh còn để lại cho các thế hệ lãnh đạo về quan điểm và phương pháp trong lĩnh vực đối ngoại. Bằng phẩm chất nhân văn và tri thức uyên bác, Người đã có sức hấp dẫn đối với các cá nhân (cả trí thức và công nhân, người dân, dân nghèo) và các tổ chức bạn bè trên thế giới, có sức thuyết phục các đối thủ trong cuộc đấu tranh vì độc lập, tự do của dân tộc nên đã vượt qua nhiều trường hợp "ngàn cân treo sợi tóc". Trong lời hô "Việt Nam - Hồ Chí Minh" của bạn bè thế giới ủng hộ chúng ta, có chứa đựng cả tình yêu và cảm phục đối với sự nghiệp dân tộc được hướng dẫn bằng văn hoá chính trị Hồ Chí Minh.

6. Xuất phát từ thực tiễn nước ta là nước nông nghiệp lạc hậu, nên văn hoá và tâm lý tiểu nông còn có ảnh hưởng xấu đến cán bộ đảng viên trong điều kiện cầm quyền (như ham danh, ham lợi, đặt quan hệ thân quen, họ hàng trên lợi ích dân tộc, cục bộ địa phương, lệ làng cao hơn phép nước...) nên Người đã luôn coi trọng phê bình tự phê bình, thông qua đó Người đã viết cuốn "*Nâng cao đạo đức cách mạng quét sạch chủ nghĩa cá nhân*". Người cũng rất coi trọng ý kiến và sự kiểm soát của dân. Khi đọc kỹ Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chúng ta nhận thấy trong đó có chứa đựng nỗi lo lắng khôn nguôi khi Người đi xa. Nỗi lo lắng đó đã thành sự thật biểu hiện trong những sai lầm giai đoạn 1975-1985, trong tệ quan liêu và tham nhũng của cán bộ và nhiều hạn chế, cản trở không đáng có nếu người lãnh đạo quản lý chủ chốt sớm nhận thức sâu sắc các giá trị văn hoá chính trị Hồ Chí Minh.

Khi nghiên cứu sâu hơn về những xu thế thời đại hiện nay - những xu thế tất yếu đang phát triển thông qua những nghịch lý khu vực và toàn cầu, khi suy ngẫm và nhìn lại 30 năm qua (1975-2005) của đất nước, tôi cảm nhận những gì định hướng cho dân tộc ta tiến cùng thời đại đều chứa đựng trong văn hoá chính trị Hồ Chí Minh. ở đó những giá trị bền vững của nhân loại, phương Tây và phương Đông, đã kết hợp với những giá trị bền vững của dân tộc. Nắm vững văn hoá chính trị Hồ Chí Minh, giúp ta sẽ nhìn sáng hơn, đúng hơn những giá trị bền vững của lý luận Marx-Lenin, những kinh nghiệm phát triển của các nước, giúp ta sức mạnh vượt lên tiến cùng thời đại...

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo *Ogoniok* số 39, ngày 23-12-1923.